

Phụ lục VI.1
PHƯƠNG ÁN PHÁT TRIỂN MẠNG LƯỚI CẤP ĐIỆN TỈNH QUẢNG NGÃI
THỜI KỲ 2021 - 2030

(Kèm theo Quyết định số..... /QĐ-TTg
ngày tháng 11 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ)

A. DANH MỤC DỰ ÁN QUAN TRỌNG, ƯU TIÊN ĐẦU TƯ ĐƯỢC XÁC ĐỊNH TRONG QUY HOẠCH ĐIỆN VIII

TT	Hạng mục	Đơn vị tính	Dự kiến địa điểm	Dự kiến quy mô, công suất	
				Hiện trạng	Quy hoạch
I	Danh mục phát triển nguồn điện				
a	Nhiệt điện				
1	Nhà máy điện khí Dung Quất I	MW	Huyện Bình Sơn		750
2	Nhà máy điện khí Dung Quất II	MW	Huyện Bình Sơn		750
3	Nhà máy điện khí Dung Quất III	MW	Huyện Bình Sơn		750
4	NĐ Khí dư Hòa phát II	MW	Huyện Bình Sơn		300
b	Điện mặt trời xem xét sau năm 2030, được triển khai trong kỳ quy hoạch nếu thực hiện theo hình thức tự sản, tự tiêu				
	ĐMT Đầm Nước Mặn	MW	Thị xã Đức Phổ		40
II	Lưới điện 500kV				
a	Trạm biến áp				
1	Xây mới Trạm biến áp 500kV Dung Quất	MVA	Huyện Bình Sơn		900
2	Nâng công suất Trạm biến áp 500kV Dốc Sỏi	MVA	Huyện Bình Sơn	600	1.200
b	Đường dây				
1	Xây mới đường dây 500kV Quảng Trạch - Dốc Sỏi	mạch x km	Huyện Bình Sơn		2x500
2	Xây mới đường dây 500kV TBKHH Dung Quất - Dốc Sỏi	mạch x km	Huyện Bình Sơn		2x8
3	Xây mới đường dây 500kV TBKHH Dung	mạch x km	Các huyện, thị xã, thành phố		2x200

TT	Hạng mục	Đơn vị tính	Dự kiến địa điểm	Dự kiến quy mô, công suất	
				Hiện trạng	Quy hoạch
	Quất - Bình Định		đọc Quốc lộ 1		
4	Xây mới mạch 2 và cải tạo mạch 1 đường dây 500kV Đà Nẵng - Dốc Sỏi	mạch x km	Huyện Bình Sơn		2x100
III	Lưới điện 220KV				
a	Trạm biến áp				
1	Xây mới Trạm biến áp 220kV Dung Quất 2	MVA	Huyện Bình Sơn		500
2	Cải tạo nâng công suất trạm biến áp 220kV Dốc Sỏi	MVA	Huyện Bình Sơn	250	500
3	Xây mới Trạm biến áp 220kV Quảng Ngãi 2	MVA	Huyện Sơn Tịnh		250
4	Cải tạo thanh cái 220kV trạm Dốc Sỏi		Huyện Bình Sơn		
5	Cải tạo nâng công suất trạm biến áp 220kV thủy điện Nước Long	MVA	Huyện Ba Tơ	100	100+75
b	Đường dây				
1	Treo mạch 2 đường dây 220kV Quảng Ngãi - Quy Nhơn (Phước An)	mạch x km	Huyện Mộ Đức, thị xã Đức Phổ	1x142	2x142
2	Nâng khả năng tải đường dây 220kV Dốc Sỏi - Dung Quất	mạch x km	Huyện Bình Sơn	1x8	2x8
3	Xây mới đường dây 220kV TBKHH Dung Quất - Dung Quất 2	mạch x km	Huyện Bình Sơn		2x3
4	Xây mới đường dây 220kV TBKHH Dung Quất - Rẽ Dốc Sỏi - Dung Quất	mạch x km	Huyện Bình Sơn		4x3
5	Treo dây mạch 2 đường dây 220kV Dốc Sỏi - Quảng Ngãi	mạch x km	Các huyện: Bình Sơn; Sơn Tịnh, Tư Nghĩa, Nghĩa Hành, Mộ Đức	1x59	2x59
6	Cụm TĐ Nước Long - Rẽ Thượng Kon Tum - Quảng Ngãi	mạch x km	Huyện Ba Tơ		2x4

TT	Hạng mục	Đơn vị tính	Dự kiến địa điểm	Dự kiến quy mô, công suất	
				Hiện trạng	Quy hoạch
7	Nâng khả năng tải Đà Nẵng - Tam Kỳ - Dốc Sỏi	mạch x km	Huyện Bình Sơn		2x100
8	Dung Quất - Dung Quất 2	mạch x km	Huyện Bình Sơn		2x3
9	Quảng Ngãi 2 - Rẽ Dốc Sỏi - Quảng Ngãi	mạch x km	Các huyện: Bình Sơn, Sơn Tịnh		4x2

B. DANH MỤC DỰ ÁN NGUỒN ĐIỆN ĐÃ CÓ QUYẾT ĐỊNH PHÊ DUYỆT QUY HOẠCH CỦA BỘ CÔNG THƯƠNG

I Dự án đang triển khai thi công xây dựng, dự kiến điều chỉnh quy mô, công suất trong thời kỳ quy hoạch						
1	Thủy điện Long Sơn	MW	Huyện Sơn Hà		18	Quy hoạch cũ 10,6MW
2	Thủy điện Trà Khúc 2	MW	Huyện Sơn Hà		36	Quy hoạch cũ 30MW
3	Thủy điện Sông Liên 2	MW	Huyện Ba Tơ		14,4	Quy hoạch cũ 12MW
II Dự án chuẩn bị triển khai thi công, dự kiến điều chỉnh quy mô, công suất trong thời kỳ quy hoạch						
1	Thủy điện Sơn Nham	MW	Huyện Sơn Hà		9	Quy hoạch cũ 6,8MW
2	Thủy điện Sơn Linh	MW	Huyện Sơn Hà		15	Quy hoạch cũ 7MW
III Dự án đã vận hành, đang xin điều chỉnh nâng công suất trong thời kỳ quy hoạch						
1	Nhà máy thủy điện Hà Nang	MW	Huyện Trà Bồng	11	26	
2	Nhà máy thủy điện Nước Trong (thủy lợi kết hợp thủy điện)	MW	Huyện Sơn Hà	16,5	23,5	Thủy lợi kết hợp thủy điện
3	Nhà máy thủy điện Núi Ngang (thủy lợi kết hợp thủy điện)	MW	Huyện Ba Tơ	0,7	2	Thủy lợi kết hợp thủy điện
IV Dự án đã được phê duyệt quy hoạch, chuẩn bị thực hiện lựa chọn nhà đầu tư						
1	Thủy điện Đăkre 1A	MW	Huyện Ba Tơ		15	Quy hoạch trước đây 9MW
2	Thủy điện Đăkre 3	MW	Huyện Ba Tơ		24	Quy hoạch trước đây 16,5MW

3	Thủy điện Sơn Màu 1,2	MW	Huyện Sơn Tây		15	
4	Thủy điện Trà Phong 1C	MW	Huyện Trà Bồng		13,6	
5	Thủy điện Trà Lanh	MW	Huyện Trà Bồng		5	

C. DANH MỤC TRẠM BIẾN ÁP VÀ LƯỚI ĐIỆN 110KV

TT	Hạng mục	Đơn vị tính	Địa điểm dự kiến	Quy mô, công suất dự kiến		Ghi chú
				Hiện trạng	Quy hoạch	
I	Trạm biến áp					
1	Cải tạo nâng công suất trạm biến áp Bình Chánh	MVA	Huyện Bình Sơn	25	25+40	
2	Cải tạo nâng công suất trạm biến áp Bình Nguyên	MVA	Huyện Bình Sơn	25	25+40	
3	Cải tạo nâng công suất trạm biến áp Cảng Dung Quất	MVA	Huyện Bình Sơn	40	40+63	
4	Cải tạo nâng công suất trạm biến áp Đức Phổ	MVA	Thị xã Đức Phổ	25	25+40	
5	Cải tạo nâng công suất trạm biến áp Dung Quất (178)	MVA	Huyện Bình Sơn	2x25	25+63	
6	Cải tạo nâng công suất trạm biến áp Mộ Đức	MVA	Huyện Mộ Đức	2x25	25+63	
7	Cải tạo nâng công suất trạm biến áp Quảng Ngãi	MVA	Tp. Quảng Ngãi	40+63	2x63	
8	Cải tạo nâng công suất trạm biến áp Quảng Phú	MVA	TP. Quảng Ngãi	25+40	40+63	
9	Cải tạo nâng công suất trạm biến áp Sơn Hà (nổi cấp)	MVA	Huyện Sơn Hà	25+40	2x63	
10	Cải tạo nâng công suất trạm biến áp Thép Hòa Phát	MVA	Huyện Bình Sơn	500	600	
11	Cải tạo nâng công suất trạm biến áp Tịnh Phong	MVA	Huyện Sơn Tịnh	2x40	2x63	
12	Cải tạo nâng công suất trạm biến áp Tư Nghĩa	MVA	Huyện Tư Nghĩa	25	2x25	
13	Cải tạo nâng công suất trạm biến áp VSIP	MVA	Huyện Bình Sơn	2x40	2x63	
14	Xây dựng mới trạm biến áp Ba Tư	MVA	Huyện Ba Tư		40	GĐ 1: 25MVA; GĐ 2: nâng công suất lên 40MVA

TT	Hạng mục	Đơn vị tính	Địa điểm dự kiến	Quy mô, công suất dự kiến		Ghi chú
				Hiện trạng	Quy hoạch	
15	Xây dựng mới trạm biến áp Bình Phước	MVA	Huyện Bình Sơn		40	
16	Xây dựng mới trạm biến áp Dung Quất 2	MVA	Huyện Bình Sơn		40	
17	Xây dựng mới trạm biến áp Dung Quất 3 và đường dây 110kV 2 mạch AC-300 đầu nối chuyển tiếp trên tuyến Dung Quất - Dung Quất 2	MVA	Huyện Bình Sơn		40	Bao gồm đường dây đầu nối 110kV 2 mạch x 0,5km
18	Xây dựng mới trạm biến áp KĐT CN Dung Quất	MVA	Huyện Bình Sơn		63	
19	Xây dựng mới trạm biến áp Mỹ Khê	MVA	Huyện Sơn Tịnh		25	
20	Xây dựng mới trạm biến áp Nghĩa Hà	MVA	Huyện Tư Nghĩa		25	
21	Xây dựng mới trạm biến áp Nghĩa Hành	MVA	Huyện Nghĩa Hành		25	
22	Xây dựng mới trạm biến áp Quảng Ngãi 2	MVA	Tp. Quảng Ngãi		63	
23	Xây dựng mới trạm biến áp Quảng Ngãi 3 và đường dây 110kV 2 mạch AC-400 đầu nối chuyển tiếp trên tuyến Dốc sỏi - Quảng Ngãi	MVA	Tp. Quảng Ngãi		63	Bao gồm đường dây đầu nối 110kV 2 mạch x 1km
24	Xây dựng mới trạm biến áp Tây Dung Quất và đường dây 110kV 2 mạch AC-300 đầu nối chuyển tiếp trên tuyến Dốc sỏi - Bình Chánh	MVA	Huyện Bình Sơn		63	Bao gồm đường dây đầu nối 110kV 2 mạch x 2,5km
25	Xây dựng mới trạm biến áp Thép Hòa Phát 2	MVA	Huyện Bình Sơn		800	GĐ1 600MVA; GĐ2 nâng công suất lên 800MVA
26	Xây dựng mới trạm biến áp Thép Hòa Phát 3 và đường dây 110kV 2 mạch AC-400 đầu nối trạm Thép Hòa phát 2	MVA	Huyện Bình Sơn		600	Bao gồm đường dây đầu nối 110kV 2 mạch x 2km
27	Xây dựng mới trạm biến áp Phổ Minh	MVA	Thị xã Đức Phổ		25	
28	Xây dựng mới trạm biến áp thị trấn Mộ Đức và	MVA	Huyện Mộ Đức		40	Bao gồm đường dây

TT	Hạng mục	Đơn vị tính	Địa điểm dự kiến	Quy mô, công suất dự kiến		Ghi chú
				Hiện trạng	Quy hoạch	
	đường dây 110kV 2 mạch AC-240 đấu nối chuyển tiếp trên ĐD 110kV Quảng Ngãi 220kV - Quảng Ngãi					đấu nối 110kV 2 mạch x 1km
29	Xây dựng mới trạm biến áp Trà Bồng	MVA	Huyện Trà Bồng		40+25	GD1 1x40MVA; GD2 nâng công suất lên (40+25)MVA
30	Xây dựng mới trạm biến áp VNT	MVA	Huyện Bình Sơn		40	
31	Xây dựng mới trạm biến áp VSIP 2 và đường dây 110kV đấu nối 2 mạch AC-400	MVA	Huyện Sơn Tịnh		63	Bao gồm đường dây đấu nối 110kV 2 mạch x 1km
32	Xây dựng mới trạm biến áp VSIP 3 và đường dây 110kV đấu nối 2 mạch AC-400	MVA	Huyện Sơn Tịnh		63	Bao gồm đường dây đấu nối 110kV 2 mạch x 2km
33	Xây dựng mới trạm biến áp VSIP 4 và đường dây 110kV đấu nối 2 mạch AC-400	MVA	Huyện Sơn Tịnh		63	Bao gồm đường dây đấu nối 110kV 2 mạch x 1km
34	Xây dựng mới trạm biến áp VSIP 5 và đường dây 110kV đấu nối 2 mạch AC-400	MVA	Huyện Bình Sơn		63	Bao gồm đường dây đấu nối 110kV 2 mạch x 1km
35	Xây dựng mới trạm biến áp VSIP 6 và đường dây 110kV đấu nối 2 mạch AC-400	MVA	Huyện Bình Sơn		63	Bao gồm đường dây đấu nối 110kV 2 mạch x 1km
36	Xây dựng mới trạm biến áp Nhà máy lọc dầu Dung Quất	MVA	Huyện Bình Sơn		2x63	
37	Xây dựng các trạm biến áp và đường dây đấu nối nguồn điện theo quy hoạch quốc gia.	MVA	Toàn tỉnh		Dự kiến 300MVA	Theo nhu cầu
38	Các công trình, dự án nâng cao khả năng điều khiển và vận hành trạm		Các huyện, thị xã, thành phố			Bao gồm nhưng không giới hạn các

TT	Hạng mục	Đơn vị tính	Địa điểm dự kiến	Quy mô, công suất dự kiến		Ghi chú
				Hiện trạng	Quy hoạch	
	điện, hệ thống điện					dự án thay thế, lắp đặt thiết bị; mở rộng ngăn lộ TBA, cải tạo, hoàn thiện sơ đồ theo hướng linh hoạt; lắp đặt, thay thế các thiết bị, hệ thống điều khiển, hệ thống tự động hóa trạm ...
II	Đường dây					
1	Xây dựng 2 mạch AC-185 Bình Nguyên - Trà Bồng	mạch x km	Các huyện: Bình Sơn; Trà Bồng		2x28	
2	Xây dựng 1 mạch AC-185 Dung Quất 220 - VNT	mạch x km	Huyện Bình Sơn		1x5	
3	Xây dựng 2 mạch AC-300 Dung Quất 220 - Dung Quất 2	mạch x km	Huyện Bình Sơn		2x15	
4	Xây dựng 2 mạch AC-400 đầu nối trạm Mỹ Khê	mạch x km	Tp. Quảng Ngãi		2x8,5	
5	Xây dựng 2 mạch AC-240 Đầu nối trạm Nghĩa Hà (Đầu chuyển tiếp trên ĐĐ 110kV Quảng Ngãi 220 - Quảng Ngãi)	mạch x km	Tp. Quảng Ngãi; huyện Tư Nghĩa		2x6	
6	Xây dựng 2 mạch AC-400+XLPE1200 đầu nối trạm Quảng Ngãi 2 (Chuyển tiếp trên ĐĐ 110kV Dốc sỏi - Quảng Ngãi)	mạch x km	Tp. Quảng Ngãi; huyện Sơn Tịnh		2x3	
7	Xây dựng 2 mạch AC-185 Quảng Ngãi (220kV) - Nghĩa Hành	mạch x km	Các huyện: Mộ Đức; Nghĩa Hành		2x20	
8	Xây dựng 2 mạch AC-240 đầu nối TBA 110kV Ba Tư (Chuyển tiếp trên đường dây 110kV Quảng	mạch x km	Huyện Ba Tư		2x0,5	

TT	Hạng mục	Đơn vị tính	Địa điểm dự kiến	Quy mô, công suất dự kiến		Ghi chú
				Hiện trạng	Quy hoạch	
	Ngãi 220- TĐ Đăkre					
9	Xây dựng 2 mạch AC-240 đầu nối TBA 110kV Phổ Minh (Đầu chuyển tiếp trên ĐD 110kV Quảng Ngãi 220kV - Đức Phổ)	mạch x km	Thị xã Đức Phổ		2x2	
10	Xây dựng 2 mạch AC-185 Sơn Hà (220kV) - TĐ Trà Phong	mạch x km	Các huyện: Sơn Hà; Trà Bồng		2x17	Giai đoạn 1 treo dây 1 mạch
11	Xây dựng 1 mạch AC-185 TĐ Trà Phong - TĐ Tây Trà 1,2,3	mạch x km	Huyện Trà Bồng		1x2,5	
12	Xây dựng 1 mạch AC-300 Sơn Hà (220kV) - TĐ Trà Khúc 1	mạch x km	Huyện Sơn Hà		1x11	
13	Xây dựng 1 mạch AC-185 TĐ Trà Khúc 2 - TĐ Trà Khúc 1	mạch x km	Huyện Sơn Hà		1x8	
14	Xây dựng 1 mạch AC-240 TĐ Nam Vao (Kon Tum) - TĐ Đăkđrinh	mạch x km	Huyện Sơn Tây		1x20, 45	
15	Xây dựng 2 mạch ACCC-315 (dây dẫn siêu nhiệt) thép Hòa Phát - thép Hòa Phát 2	mạch x km	Huyện Bình Sơn		2x3	
16	Xây dựng 2 mạch AC-300 Dung Quất (220kV) - Dung Quất (110kV)	mạch x km	Huyện Bình Sơn		2x0,6	
17	Xây dựng 2 mạch AC-2x400 Dung Quất 2 (220kV) - thép Hòa Phát 2	mạch x km	Huyện Bình Sơn		2x1	
18	Xây dựng 1 mạch AC-185 + trạm cắt thủy điện Ba Nam (Đầu chuyển tiếp trên ĐD 110kV TĐ Đăkre - Quảng Ngãi 220kV)	mạch x km	Huyện Ba Tơ		1x19	
19	Cải tạo nâng tiết diện dây dẫn AC-2x240 đường dây 110kV TĐ Đăkre - Quảng Ngãi 220kV (Đoạn từ Trạm cắt thủy điện Ba Nam - Quảng Ngãi 220kV)	mạch x km	Các huyện: Ba Tơ, Mộ Đức		1x30	
20	Xây dựng 2 mạch AC-300 Dốc Sỏi - Bình Phước	mạch x km	Huyện Bình Sơn		2x10	

TT	Hạng mục	Đơn vị tính	Địa điểm dự kiến	Quy mô, công suất dự kiến		Ghi chú
				Hiện trạng	Quy hoạch	
21	Xây dựng 1 mạch AC-400 Quảng Ngãi 2(220kV) - VSIP 3	mạch x km	Tp. Quảng Ngãi; Huyện Sơn Tịnh		2x2	
22	Xây dựng 4 mạch AC-400 đầu nối 110kV sau TBA 220kV Quảng Ngãi 2 (Đầu chuyển tiếp trên mạch kép ĐZ Dốc Sỏi - Quảng Ngãi 220, sử dụng ĐZ đầu nối VSIP 3 hiện có)	mạch x km	Tp. Quảng Ngãi; huyện Sơn Tịnh		4x4	
23	Xây dựng 2 mạch AC-300 đầu nối TBA 110kV Khu ĐT CN Dung quất (Chuyển tiếp trên đường dây 110kV Dung quất 220 - Dốc sỏi 220)	mạch x km	Huyện Bình Sơn		2x1,5	
24	Cải tạo thay dây 2 mạch AC-300 tuyến đường dây 110kV Dung quất 220 - Dốc sỏi 220	mạch x km	Huyện Bình Sơn		2x11	
25	Xây dựng mới đường dây 110kV AC300 Nhà máy lọc dầu Dung Quất- TBA 220kV Dung Quất	mạch x km	Huyện Bình Sơn		2x5	
26	Cải tạo nâng tiết diện ĐZ 110kV 2 mạch (AC400 và ACCC277) Bình Nguyên - Quảng Ngãi	mạch x km	Tp. Quảng Ngãi; huyện Bình Nguyên		2x26	
27	Cải tạo nâng tiết diện ĐZ 110kV 2 mạch AC-240 TBA 220kV Quảng Ngãi - Quảng Ngãi (Núi Bút)	mạch x km	Tp. Quảng Ngãi; huyện Sơn Tịnh		2x27	
28	Xây dựng mới các tuyến đường dây phục vụ đầu nối nguồn điện theo quy hoạch quốc gia	mạch x km	Toàn tỉnh		Dự kiến 100km	Theo nhu cầu

Ghi chú:

- Việc đầu tư các dự án phải đảm bảo phù hợp với Quy hoạch và kế hoạch thực hiện Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 (Quy hoạch điện VIII) và các quy hoạch liên quan được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Tên, vị trí, quy mô, công suất của các dự án sẽ được chuẩn xác trong giai đoạn lập kế hoạch thực hiện quy hoạch, phê duyệt hoặc quyết định chủ trương đầu tư dự án.

- Các dự án thủy điện đã vận hành, đang triển khai thi công, chuẩn bị triển khai thi công chỉ được điều chỉnh quy mô, công suất khi đáp ứng đủ các điều kiện theo quy định và được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Việc đầu tư các dự án thủy điện đã được phê duyệt quy hoạch phải được xem xét đánh giá kỹ lưỡng về tác động môi trường, đời sống dân sinh, diện tích chiếm đất,...; phù hợp với điều kiện thực tiễn của tỉnh, tuân thủ các quy định về bảo vệ môi trường, bảo vệ rừng, bảo vệ nguồn nước,... và các quy định khác có liên quan./.

Phụ lục VI.2
NGUỒN ĐIỆN TIỀM NĂNG
CỦA TỈNH QUẢNG NGÃI THỜI KỲ 2021 - 2030
(Kèm theo Quyết định số..... /QĐ-TTg
ngày tháng 11 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ)

TT	Hạng mục	Đơn vị tính	Dự kiến địa điểm	Dự kiến quy mô, công suất	
				Hiện trạng	Quy hoạch
I	Thủy điện				149
1	Thủy điện Nước Long A	MW	Huyện Ba Tơ		25
2	Thủy điện Ba Nam	MW	Huyện Ba Tơ		42
3	Thủy điện Sơn Trà 1D	MW	Huyện Sơn Hà		10
4	Thủy điện Long Sơn A	MW	Huyện Sơn Hà		10
5	Thủy điện Nước Long 1A	MW	Huyện Ba Tơ và huyện Kon Plong, tỉnh Kontum		20
6	Thủy điện Đắc Lô 5	MW	Huyện Sơn Tây và huyện Kon Plong, tỉnh Kontum		12
7	Thủy điện Thượng Sông vè (thủy lợi kết hợp thủy điện)	MW	Huyện Ba Tơ		12
8	Các dự án thủy lợi kết hợp thủy điện	MW	Huyện Ba Tơ		18
II	Nhiệt điện rác				40
1	Điện rác Khu liên hợp xử lý chất thải tổng hợp	MW	Các huyện: Sơn Tịnh, Bình Sơn		25
2	Điện rác Tư Nghĩa	MW	Huyện Tư Nghĩa		15
III	Điện gió trên bờ				383
1	Bùi Hui	MW	Huyện Ba Tơ		120
2	Sa Huỳnh	MW	Thị xã Đức Phổ		50
3	Bình Châu	MW	Huyện Bình Sơn		100

TT	Hạng mục	Đơn vị tính	Dự kiến địa điểm	Dự kiến quy mô, công suất	
				Hiện trạng	Quy hoạch
4	Cao nguyên Bùi Hui	MW	Huyện Ba Tơ		65
5	Điện gió xung quanh Nhà máy Lọc hóa Dầu Bình Sơn	MW	Huyện Bình Sơn		48
IV	Điện mặt trời mái nhà	MW	Các huyện		200
V	Điện sinh khối	MW	Các huyện: Tư Nghĩa, Bình Sơn và thị xã Đức Phổ		100
VI	Nhiệt điện khí				1.110
1	Nhà máy điện khí Dung Quất IV	MW	Huyện Bình Sơn		750
2	Nâng công suất Nhà máy Nhiệt điện khí dự Hòa Phát I (Tự dùng)	MW	Huyện Bình Sơn	240	360

Ghi chú: Các dự án nguồn điện và lưới điện tiềm năng của tỉnh Quảng Ngãi thời kỳ 2021 - 2030 chỉ được thực hiện khi bảo đảm phù hợp với Kế hoạch thực hiện Quy hoạch điện VIII được cấp có thẩm quyền phê duyệt; phù hợp với các điều kiện, tiêu chí, luận chứng theo Quy hoạch điện VIII và được cấp có thẩm quyền phê duyệt chủ trương đầu tư theo quy định của pháp luật có liên quan./.